Tổng quan

- TCP/IP (Transmission Control Protocol / Internet Protocol) = bộ giao thức chuẩn của Internet.
- Được phát triển thực tiễn để đáp ứng nhu cầu mạng máy tính khác hãng có thể giao tiếp.
- Dữ liệu được chia nhỏ thành các đơn vị và truyền qua mạng, rồi tái hợp ở phía nhận.
- Gồm 4 tầng chính (ứng với 7 tầng OSI).

Các tầng trong TCP/IP

1. Physical Layer (Tầng vật lý)

- Truyền bit 0/1 → tín hiệu qua môi trường truyền (cáp đồng, cáp quang, sóng radio).
- Chuyển đổi tín hiệu:
 - o Điện (Copper Cable, LAN cable)
 - Ánh sáng (Fiber optic)
 - Sóng (Wi-Fi, không dây)
- Giao thức phổ biến: Ethernet → quy định cả loại cáp (twisted pair, coaxial, fiber).

2. Data Link Layer (Tầng liên kết dữ liệu)

- Đơn vị dữ liệu: Ethernet Frame.
- Chia làm 2 sublayer:
 - MAC (Medium Access Control):
 - Đóng gói dữ liệu (thêm header = địa chỉ MAC nguồn/đích, trailer = checksum).
 - Điều khiển truy cập kênh (CSMA/CD: nghe đường truyền, tránh va cham).
 - LLC (Logical Link Control):
 - Flow control: hạn chế dữ liệu gửi để không làm nghẽn receiver.
 - Error control: kiểm tra lỗi + retransmission (ARQ Automatic Repeat reQuest).

Đặc điểm:

- MAC Address = địa chỉ phần cứng (6 bytes) duy nhất của mỗi NIC.
- N\u00e9u collision x\u00e3y ra → m\u00e3y t\u00eanh d\u00fcng, \u00e4\u00fci random time r\u00fci g\u00fci l\u00e4i.

3. Network Layer (Tầng mạng)

Đơn vị dữ liệu: IP Packet.

- Chức năng:
 - 1. Logical addressing: mỗi máy có IP duy nhất.
 - 2. Routing: chọn đường đi cho gói tin qua nhiều mạng.
 - 3. Path determination: tìm đường tốt nhất (OSPF, BGP, IS-IS).

Lưu ý:

- IP (Internet Protocol) là giao thức chính → unreliable, không đảm bảo (không check lỗi, không retransmit).
- ARP (Address Resolution Protocol) dùng để map IP ↔ MAC trong cùng 1 mạng.
- Khi đi qua router:
 - IP address không đổi
 - MAC address thay đổi ở từng hop

4. Transport Layer (Tầng vận chuyển)

- Đơn vị dữ liệu:
 - TCP segment (n\u00e9u d\u00fcng TCP)
 - UDP datagram (néu dùng UDP)

UDP (User Datagram Protocol)

- Connectionless, không đảm bảo tin cậy.
- Không segmentation, không error checking.
- Nhanh & nhẹ → dùng cho DNS, DHCP, streaming, VoIP, SNMP, RIP.

TCP (Transmission Control Protocol)

- Connection-oriented, đảm bảo tin cậy.
- Các bước:
 - 1. Three-way handshake → thiết lập kết nối.
 - 2. Data transfer với các đặc điểm:
 - Error detection & retransmission.
 - Ordered delivery (sequence number).
 - Retransmission of lost packets.
 - Duplicate discard.
 - Congestion control / flow control.
 - 3. Four-way handshake → kết thúc kết nối.

TCP phù hợp cho: HTTP/HTTPS, Email (SMTP/IMAP/POP3), FTP...

5. Application Layer (Tầng ứng dụng)

- Nơi user tương tác trực tiếp.
- Đơn vi dữ liệu: Application Message.

- Cung cấp dịch vụ mạng:
 - $\circ \quad \text{HTTP/HTTPS} \to \text{Web}.$
 - o SMTP, POP3, IMAP \rightarrow Email.
 - DNS → dịch tên miền ↔ IP
 - DHCP → cấp phát IP tự động.
 - FTP → truyền file.
 - \circ **IRC** \rightarrow chat.

Nguyên tắc hoạt động: Encapsulation & Decapsulation

- Khi gửi: Application message \to TCP/UDP segment \to IP packet \to Ethernet frame \to Signal.
- Khi nhận: Signal \rightarrow Frame \rightarrow Packet \rightarrow Segment \rightarrow Message.

Bảng tóm tắt TCP/IP Model vs OSI

TCP/IP (4 tầng)	Đơn vị dữ liệu	OSI (7 tầng)	Ví dụ
Application	Message	Application, Presentation, Session	HTTP, DNS, SMTP, FTP
Transport	Segment (TCP) / Datagram (UDP)	Transport	TCP, UDP
Network	Packet	Network	IP, ICMP, ARP
Network Access	Frame / Bit	Data Link + Physical	Ethernet, Wi-Fi